

Số: 4699796

| | MINI 3-CỬA SE 2025 | Mazda CX-90 2.5 PHEV AWD 7S |
|--------------------------------------|---|--|
| Giá niêm yết: | 2.199.000.000đ | 2.299.000.000đ |
| KÍCH THƯỚC - KHỐI LƯỢNG: | | |
| Kích thước tổng thể (mm) | 3,585 x 1,756 x 1,460 mm | 5120 x 2156 x 1745 |
| Chiều dài cơ sở (mm) | 2,526 mm | 3120 |
| Khoảng sáng gầm xe (mm) | 145 | 205 |
| Khối lượng không tải (kg) | 1.605kg | |
| Khối lượng toàn tải (kg) | 2.055 kg | |
| Thể tích khoang hành lý (L) | 210 - 800 l | 423 |
| Số chỗ ngồi | 4 | 7 |
| DẪN ĐỘNG - KHUNG GẮM: | | |
| Loại động cơ | Động cơ thuần điện MINI | 2.5L I4 e-Skyactiv G PHEV |
| Công suất cực đại (hp @ rpm) | 160 kW (≈218 PS) | 323 / 6000 |
| Hộp số | Hộp số đơn cấp (Single-speed fixed-ratio) | 8AT |
| Hệ thống dẫn động | Cầu trước | Hai cầu (AWD) (cầu sau dẫn động chính) |
| Tiêu thụ nhiên liệu đô thị (L/100km) | 14,1 - 14,7 kWh/100km | |
| Chế độ lái | Chức năng chuyển đổi 3 chế độ vận hành: Sport, Mid, Green | Normal/Sport/Off-road/Towing/EV Modes |
| NGOẠI THẤT: | | |
| Cụm đèn trước | LED | LED Projector |
| Đèn trước tự động bật/tắt | ● | ● |
| Đèn trước tự động chiếu xa/chiếu gần | ● | Đèn trước tự động chiếu xa/chiếu gần (HBC) |
| Đèn trước mở rộng góc chiếu | ● | Mở rộng góc chiếu theo hướng đánh lái AFS |
| Đèn sương mù | ● | |
| Gương chiếu hậu chỉnh điện, gập điện | ● | ● (Sấy gương + Nhớ vị trí) |
| Gạt mưa tự động | ● | ● |
| Cửa sổ trời | Panorama | ● (Panorama) |
| NỘI THẤT - TIỆN NGHI: | | |
| Chất liệu ghế | Da Vescin | Da Nappa |
| Ghế người lái chỉnh điện | ● | ● |
| Ghế người lái có nhớ vị trí | ● | ● |
| Ghế hành khách phía trước chỉnh điện | ● | ● |
| Hàng ghế trước có tính năng làm mát | ● | ● |
| Hàng ghế trước có tính năng sưởi | ● | ● (Sưởi hàng ghế thứ 1 + 2) |
| Hàng ghế trước có tính năng massage | ● | |
| Kính cửa sổ chỉnh điện | ● | ● |
| Màn hình giải trí trung tâm | OLED 9.5" tràn viền | 12.3" |
| Hệ thống điều hòa tự động | ● | ● |
| Cửa gió cho hàng ghế sau | ● | ● |
| Hệ thống âm thanh | Harman Kardon | 12 loa Bose |
| AN TOÀN: | | |
| Số túi khí | 2 | 8 |
| Hệ thống chống bó cứng phanh ABS | ● | ● |
| Hệ thống phân phối lực phanh EBD | ● | ● |

- Hệ thống cảnh báo phanh khẩn cấp ESS ● ●
- Hệ thống cân bằng điện tử ● ●
- Hệ thống cảnh báo chống trượt ● ●
- Hệ thống cảnh báo điểm mù ● ● (Hỗ trợ tránh va chạm điểm mù BSA)
- Hệ thống cảnh báo lệch làn đường ● ●